

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 873/2020/HS-PT
Ngày 20 - 11- 2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Mai Văn Quang

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Văn Thành

Ông Nguyễn Đăng Phong

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Thị Thu Thủy- Thư ký Tòa án
nhân dân thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên toà:

Ông Nguyễn Minh Hải - Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 768/2020/HSPT ngày 26 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo Bùi Văn H do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 169/2020/HSST ngày 16/9/2020 của Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội.

Bị cáo có kháng cáo: **Bùi Văn H**, sinh năm 1990; giới tính nam; trú tại Tổ 6, phường Phú L, quận H, thành phố Hà Nội; tôn giáo, đảng phái không; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa 11/12; con ông Bùi Văn T, sinh năm 1963 (đã chết) và bà Lê Thị B, sinh năm 1965; vợ, con chưa có; có 01 tiền án (Bản án số 117/2011/HSST ngày 13/4/2011 của Tòa án quận H xử phạt 04 năm tù, về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, bản án chưa được xóa án tích); tiền sự không; nhân thân (Bản án số 116/2009/HSST ngày 12/3/2009 của Tòa án thành phố H (nay là quận H, Hà Nội) xử phạt 12 tháng tù, về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/11/2009; Bản án số 144/2011/HSST

ngày 13/4/2011 của Tòa án quận H xử phạt 30 tháng tù, về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp với hình phạt 04 năm tù của bản án số 117 ngày 25/02/2011 của Tòa án nhân dân quận H, buộc chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 06 năm 06 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt ngày 10/8/2016); bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/5/2020 đến nay tại Trại tạm giam số 2- Công an thành phố Hà Nội; Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận H và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận H, Hà Nội thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 29/4/2020, Bùi Văn H truy cập mạng internet tìm hiểu thông tin Cửa hàng điện thoại di động Techworld (Công ty TNHH Techworld Việt nam), địa chỉ: Số 68 Thái Hà, phường T, quận Đ, Hà Nội. Do không có tiền tiêu và trả nợ, H đã nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt điện thoại của cửa hàng. Để thực hiện ý đồ trên, khoảng 13 giờ 15 phút ngày 29/4/2020, H sử dụng điện thoại của mình số thuê bao 0936.111.402 gọi đến số điện thoại 0946.569.999 của chủ cửa hàng điện thoại Techword (anh Phan Th L) để hỏi mua điện thoại. Khi trao đổi H giới thiệu mình tên là “T” và đặt mua của anh L 01 điện thoại di động Iphone XS Max màu đen 64GB-99%. Anh L đã điện thoại cho nhân viên của cửa hàng (chị Lại Thị H1, trú tại: xã Hồng Tiến, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình) bảo liên lạc với H để chốt đơn hàng. Ngay sau đó, chị H1 nhắn tin từ số điện thoại 0822.556.868 của mình vào số điện thoại 0936.111.402 của H để chốt đơn hàng và địa chỉ giao hàng. Qua tin nhắn, H vẫn xưng tên là T và 2 bên thỏa thuận địa chỉ nhận hàng ở khu vực ngã ba Ba La, phường Phú L- H, nhận xong mới Th toán tiền điện thoại tổng cộng là 13.590.000 đồng. Thỏa thuận xong, chị H1 gọi cho ông Tạ Quang C (là người giao hàng quen của cửa hàng) đến để đi giao hàng (điện thoại) cho H và nhận tiền.

Sau khi nhắn tin với chị H1, Bùi Văn H đã đến nhà “Q” là bạn của H ở tổ 8, phường Phú L- H. Biết Q đang đi tù, có bố là ông Nguyễn Chí Th thường xuyên say rượu, không tỉnh táo và đang ở nhà một mình. H đến nhà gặp ông Th và ngồi nói chuyện với ông Th một lúc thì có điện thoại của ông C nói đến giao hàng. H đã đi ra đầu đường đón ông C vào nhà ông Th. Đến cổng ngõ nhà ông Th, thì ông C đưa cho H 01 hộp bên trong có điện thoại di động đặt mua, H mở hộp ra xem sau bảo ông C ở ngoài chờ, còn H đem máy vào trong nhà. Khi vào nhà, H mở hộp lấy điện thoại ra kiểm tra rồi đút vào túi quần, còn túi đựng hộp và phụ kiện H để ở chân giường nhà ông Th, sau ra gặp ông C nói dối là thiếu tiền để H ra đầu ngõ lấy thêm tiền để Th toán, ông C đã đồng ý và ở lại chờ. Khi ra ngoài, H gọi taxi và đem điện thoại đến cửa hàng điện thoại số 826 Quang Trung- H của Phạm Xuân Tr để bán nhưng cửa hàng đóng cửa. H tiếp tục đi đến cửa hàng “Cường Mobile” để bán nhưng không bán được vì máy bị lỗi. Sau đó H gọi điện cho Phạm Xuân Tr và quay lại cửa hàng bán điện thoại cho Tr với giá 9.500.000 đồng, Tr trả cho H 50.000 đồng tiền mặt, còn chuyển khoản 9.450.000 đồng vào số tài khoản 209688557 của H mở tại ngân hàng VPBank đứng tên Tạ Phúc Anh. Số tiền này H đã nạp tiền chơi game và ăn tiêu hết. Chiếc điện thoại Iphone XS Max màu đen 64GB, số imei 357261096739062 mua của H, anh Tr đã bán cho một người không quen biết với giá 10.200.000 đồng.

Ngày 29/4/2020 và 02/5/2020 ông Tạ Quang C, anh Phan Th L đến Công an phường Phú L, quận H trình báo. Ngày 03/5/2020, Bùi Văn H đã đầu thú tại Công an phường Phú L và khai nhận hành vi phạm tội của mình. Công an phường Phú L đã lập biên bản tiếp nhận, sau chuyển cùng hồ sơ đến Cơ quan CSĐT Công an quận H để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại biên bản và kết luận định giá tài sản số 148 ngày 04/5/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận H (bút lục 37), kết luận: 01 điện thoại di động Iphone XS Max màu đen, imei 357261096739062, dung lượng bộ nhớ 64GB, đã qua sử dụng, chưa thu được tang vật. Trị giá tại thời điểm định giá là 13.500.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 169/2020/HSST ngày 16/9/2020 của Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội đã xét xử: Tuyên bố Bùi Văn H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn H 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 03/5/2020.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Ngày 23/9/2020, bị cáo Bùi Văn H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Căn cứ lời khai của bị cáo; lời khai của người bị hại, lời khai của những người liên quan; kết luận định giá và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận việc Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Bùi Văn H về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật. Nhân thân bị cáo đã có 01 tiền án về loại tội xâm phạm quyền sở hữu chưa được xóa án tích, phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo 18 tháng tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm không có tình tiết mới nên không có căn cứ để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự, bác kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên các quyết định của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

Kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định nên hợp lệ được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung: Căn cứ lời khai của bị cáo; lời khai của người bị hại, lời khai của những người liên quan; kết luận định giá và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Ngày 29/4/2019, Bùi Văn H có hành vi gian dối bằng cách dùng tên giả đặt mua 01 điện thoại di động Iphone XS Max màu đen 64GB (mới 99%) của Công ty TNHH Techworld Việt Nam (trị giá 13.500.000 đồng). Bị cáo hẹn người giao hàng đến nhà người quen của H giao điện thoại làm cho người giao hàng tin là giao tại nhà H, sau đó nói dối với người giao hàng đi ra ngoài lấy thêm tiền về thanh toán. Nhưng thực tế, bị cáo đem chiếc điện thoại đi bán lấy số tiền 9.500.000 đồng rồi ăn tiêu hết. Với hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Bùi Văn H về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng.

Xét kháng cáo của bị cáo thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội và ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn Thủ đô. Nhân thân bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để sửa chữa sai lầm mà tiếp tục tái phạm. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo 15 tháng tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm không có tình tiết mới nên không có căn cứ để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo mà cần giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Về án phí: Bị cáo không được chấp nhận kháng cáo nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn H 18 (mười tám) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 03/5/2020.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH 12 ngày 27/02/2009 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Án phí, Lệ phí Tòa án; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Bùi Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 20/11/2020.

Nơi nhận:

- VKS nhân dân thành phố Hà Nội;
- VKSND quận H, HN;
- Công an quận H, HN;
- TAND quận H, HN;
- Chi cục THADS quận H, HN;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu HSVA; VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Văn Quang

